

Số: 140 /BC-BCĐ

Kiên Giang, ngày 24 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả triển khai Chuyển đổi số 06 tháng đầu năm 2022 và nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2022

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Kiên Giang, về Chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Kiên Giang, về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Kiên Giang năm 2022.

Ban Chỉ đạo chuyển đổi số báo cáo tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ 06 tháng đầu năm 2022 và nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm 2022, như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI

1. Nhận thức

- Triển khai công tác tuyên truyền nhận thức chuyển đổi số trên Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang tần suất 2 lần/tháng; Báo Kiên Giang 2 kỳ/tháng; phối hợp tuyên truyền trên Chuyên mục phát thanh truyền hình “Dân hỏi chính quyền trả lời” để nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương tăng cường đưa thông tin trên cổng thông tin điện tử để tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho người dân và doanh nghiệp về chuyển đổi số.

2. Công tác tham mưu ban hành văn bản

- Tham mưu UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 22-NQ/TU về về Chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

PH. NH. 2.

- Ban hành các quyết định: Kiện toàn và đổi tên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử thành Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang; ban hành quy chế quản lý, sử dụng chứng thư số, chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang; thành lập Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang; phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Kiên Giang phiên bản 2.0...

- Ban hành các Chương trình, Kế hoạch: Triển khai thực hiện Quyết định số 186/QĐ-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; Kế hoạch triển khai Quyết định số 392/QĐ-BTTTT ngày 02/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số Quốc gia gắn với bản đồ số tại tỉnh Kiên Giang năm 2022. Hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và đào tạo, bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; thành lập tổ công nghệ số cộng đồng.

3. Phát triển hạ tầng số

- 100% các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn có mạng nội bộ và kết nối internet. Đã hoàn thành việc triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh kết nối các sở, ban, ngành và 15 huyện, thành phố và 144 xã, phường, thị trấn.

- Tốc độ truy cập mạng băng rộng di động bình quân trên địa bàn tỉnh Kiên Giang: Download 38 Mbps, Upload 22 Mbps.

- 100% các xã phường, thị trấn đã được phủ sóng thông tin di động, tuy nhiên vẫn có hơn 500 vị trí các vùng lõm sóng (Bán kính từ 200m-2.000m) chủ yếu ở các khu vực dân cư thưa thớt và vùng có địa hình đồi núi.

- Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng là 54%; tỷ lệ dân số trưởng thành sử dụng Smartphone đạt 67%.

4. Nhân lực số

- Toàn tỉnh hiện nay có 01 trường Đại học, 01 trường Cao đẳng có đào tạo chuyên ngành công nghệ thông tin, hàng năm số lượng sinh viên tốt nghiệp khoảng 300 người.

- Nhân lực cán bộ phụ trách công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp huyện có tổng số 70 cán bộ phụ trách Công nghệ thông tin, trong đó 53 người cấp tỉnh và 17 người ở cấp huyện. Về chất lượng có 02 thạc sĩ, 61 đại học, 02 cao đẳng và 05 trung cấp làm việc trong các cơ quan nhà nước. Nhìn chung đội ngũ nhân lực phụ trách về Công nghệ thông tin cơ bản ổn định, đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

- Trong 06 tháng đầu năm 2022 đã phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn cho các cán bộ, công chức có liên quan sử dụng quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực đất đai trên Cổng dịch vụ công (DVC) trực tuyến, đã triển khai tập huấn cho 15/15 huyện, thành phố; tổ chức tập huấn thí điểm hệ thống phần mềm Văn phòng điện tử 07/07 đơn vị (huyện Hòn Đất, huyện Tân Hiệp, thành phố Rạch Giá, thành phố Phú Quốc, Sở Tài chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông).

5. An toàn, an ninh mạng

- Đã hoàn thành việc triển khai bảo đảm an toàn, an ninh mạng theo mô hình 4 lớp theo chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Để đảm bảo an toàn thông tin khi kết nối cơ sở dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia theo quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với Cục An ninh mạng và phòng chống tội phạm A05; Cục Kỹ thuật nghiệp vụ A06 - Bộ Công an tiến hành kiểm tra an toàn kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Trên cơ sở biên bản Kiểm tra an ninh, an toàn của Cục Kỹ thuật nghiệp vụ (A06) và Cục An ninh mạng và Phòng chống tội phạm Công nghệ cao (A05) - Bộ Công an. Sở Thông tin và Truyền thông đã khắc phục các lỗ hổng bảo mật và đã có báo cáo gửi Bộ Công an đề nghị cho kết nối.

- Trong 06 tháng đầu năm 2022, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông - Sở Thông tin và Truyền thông đã ghi nhận nhận có 411.372 lượt rà quét, tấn công vào Trung tâm Dữ liệu tỉnh. Trong đó, 384.303 lượt vào hệ thống Công nghệ thông tin điện tử, 8.885 vào hệ thống thư điện tử công vụ còn lại là các hệ thống khác. Hầu hết các cuộc tấn công đều được ngăn chặn và xử lý kịp thời không ảnh hưởng đến an toàn, an ninh các hệ thống dùng chung của tỉnh.

- Năm 2022, Bộ Thông tin và Truyền thông giao Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kiên Giang là Cụm trưởng Cụm thành viên Mạng lưới ứng cứu sự cố số 9 bao gồm: 12 tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, trong tháng 06 tỉnh Kiên Giang đã phối hợp với Cục An toàn thông tin - Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức diễn tập thực chiến nhằm nâng cao năng lực của Đội Ứng cứu sự cố máy tính và tăng cường bảo vệ an toàn thông tin cho hệ thống thông tin dùng chung của các tỉnh.

6. Chính Quyền số

a) Phát triển hạ tầng mạng

- Đã hoàn thành việc triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh kết nối UBND tỉnh với các sở, ban, ngành và 15 UBND các huyện, thành phố và 144 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

b) Trung tâm dữ liệu tỉnh

- Hạ tầng kỹ thuật của Trung tâm dữ liệu: Đã được đầu tư 33 máy chủ vật lý (trên 150 máy chủ ảo hóa); hệ thống bảo mật, an ninh bao gồm: 01 thiết bị phòng chống tấn công DDOS, 04 thiết bị tường lửa trung tâm, 02 thiết bị tường lửa ứng dụng web, 01 thiết bị chống thư rác. Hệ thống lưu trữ tập trung SAN (dung lượng 330 TB), hệ thống lưu trữ dự phòng Tape Backup (dung lượng 60 TB), hệ thống cân bằng tải đường truyền (Link balancer), hệ thống máy lạnh chính xác, hệ thống giám sát an ninh phòng máy, hệ thống phòng cháy chữa cháy tự động, hệ thống chống sét, hệ thống lưu điện 80 KVA và một số thiết bị khác; tổng dung lượng kết nối Internet tại Trung tâm dữ liệu là 600 Mbps (02 leased line 300 Mbps).

- Hiện nay, Trung tâm Dữ liệu tỉnh đang được đầu tư nâng cấp hạ tầng máy chủ, thiết bị bảo mật, hệ thống lưu trữ nhằm đảm bảo hạ tầng Công nghệ thông tin triển khai Chuyển đổi số trong thời gian tới.

c) Phát triển nền tảng, hệ thống

- Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP): Đã bước đầu nâng cao hiệu quả phục vụ nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước, đến nay đã có 30.099 giao dịch thực hiện thông qua LGSP, đã tích hợp, kết nối với nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu của quốc gia (NGSP) gồm: Cơ sở dữ liệu Bảo hiểm xã hội; dịch vụ kết nối bưu chính công ích; cơ sở dữ liệu doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư); kết nối Hệ thống Tư pháp - Hộ tịch, hệ thống Lý lịch tư pháp (Bộ Tư pháp); dịch vụ cấp mã số cho các đơn vị có quan hệ ngân sách (Bộ Tài chính); cơ sở dữ liệu hộ kinh doanh cá thể (Sở Kế hoạch và Đầu tư).

- Hoàn thành chức năng đăng nhập một lần (SSO) cho hệ thống thư điện tử công vụ và Cổng Dịch vụ công của tỉnh, hướng đến mục tiêu sử dụng đồng bộ 01 tài khoản để truy cập tất cả các hệ thống dùng chung của tỉnh Kiên Giang.

d) Hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC)

- Đã hoàn thành việc triển khai Trung tâm giám sát an toàn thông tin tỉnh Kiên Giang và kết nối với hệ thống hỗ trợ giám sát, điều hành an toàn mạng phục vụ Chính phủ số của quốc gia.

- Tỉnh Kiên Giang đã từng bước đã hoàn thiện Trung tâm điều hành các hệ thống thông tin tỉnh, bao gồm các hợp 8 phần: Hệ thống giám sát hành chính công, hệ thống điều hành ngành Y tế, hệ thống điều hành ngành Giáo dục, hệ thống điều hành ngành Du lịch, hệ thống quản lý lưu trú trực tuyến, hệ thống giám sát an toàn thông tin, hệ thống giám sát mạng xã hội, Chính quyền số.

đ) Phát triển dữ liệu

Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kiên Giang đang xây dựng dự án Kho dữ liệu số dùng chung của tỉnh Kiên Giang và thực hiện kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); để thực hiện chia sẻ, tích hợp dữ liệu chuyên ngành của các bộ, ngành với các địa phương phục vụ cho người dân, tổ chức khi thực hiện các giao dịch

trực tuyến với các cơ quan nhà nước; giúp công dân, tổ chức quản lý, lưu trữ dữ liệu điện tử của mình, cung cấp chia sẻ với các cơ quan nhà nước, hạn chế việc sử dụng văn bản giấy và cung cấp lặp lại thông tin cho các cơ quan nhà nước.

e) Cổng dịch vụ công

- Cổng Dịch vụ công tỉnh Kiên Giang là một trong những tỉnh đi đầu trong cả nước (hạng 6/63 tỉnh thành) về cung cấp dịch vụ công mức độ 3, 4 để phục vụ cho người dân và doanh nghiệp. Cổng Dịch vụ công của tỉnh đã cung cấp 1.281 TTHC mức độ 3, mức độ 4, trong đó có: 977 TTHC mức độ 4 và 304 TTHC mức độ 3. Đã hoàn thành việc kết nối nền tảng LGSP của tỉnh với nền tảng NGSP của Chính phủ 06 lĩnh vực.

- Trong 06 tháng đầu năm 2022, Cổng Dịch vụ công tỉnh Kiên Giang đã tiếp nhận 79.067 hồ sơ TTHC, trong đó số lượng hồ sơ nộp trực tuyến mức độ 3 là 616 hồ sơ, dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 là 7.983 hồ sơ. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3 khoảng 30%; mức độ 4 là 43%. (so với Chỉ tiêu kế hoạch là từ 50% trở lên).

- Trong quý III/2022, tỉnh Kiên Giang sẽ hoàn thiện việc tích hợp chữ ký số của cán bộ, công chức tham gia giải quyết TTHC của người dân và doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công và phần đầu đến cuối năm 2022 sẽ hoàn thành kết nối, tích hợp chữ ký số của người dân và doanh nghiệp khi thực hiện TTHC để đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ lộ trình thực hiện số hóa hồ sơ TTHC theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ.

g) Ứng dụng nội bộ trong các cơ quan nhà nước

- Phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc: Đã hoàn thành việc triển khai phần mềm Hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc (QLVB&HSCV) cho 100% cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã. Tổng số văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước trong 06 tháng đầu năm là 293.224 lượt văn bản; tỷ lệ văn bản giữa các cơ quan nhà nước hoàn toàn dưới dạng điện tử là 90%.

- Hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh Kiên Giang (gồm 01 cổng tỉnh, 22 cổng các sở, ban, ngành, 15 cổng cấp huyện, 14 cổng cấp xã, 06 cổng tổ chức chính trị, xã hội) được xây dựng theo mô hình đồng bộ về công nghệ, liên thông về dữ liệu, thông tin trong 06 tháng đầu năm 2022 đã đăng tải 1.039 tin bài và có 1.572.000 lượt người truy cập.

- Thư điện tử công vụ: Đến nay 100% cán bộ công chức đã được cấp hộp thư điện tử công vụ, tỷ lệ sử dụng thường xuyên 4.127/5.961 hộp thư đạt 69,23%

- Chữ ký số của các cơ quan nhà nước: Chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ (chữ ký số) đã cấp 1.678 chứng thư số cho các cơ quan quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh. Trong đó, có 1.275 chứng thư số của cá nhân và 403 của tổ chức. Các cơ quan quản lý Nhà nước đã sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong các hoạt động ký số văn bản điện tử, kho bạc, bảo hiểm xã hội....



- Chữ ký số cho người dân và doanh nghiệp: Đã có tổng số hơn 25 ngàn chữ ký số đã được cung cấp cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện để thực hiện các nghiệp vụ chứng thực trong thuế điện tử, hải quan điện tử, bảo hiểm xã hội điện tử và hóa đơn điện tử...do 02 nhà cung cấp chính là VNPT và Viettel.

7. Kinh tế số

- Hỗ trợ các doanh nghiệp sử dụng miễn phí 01 năm tài chính sử dụng phần mềm AMIS Kế toán cho các doanh nghiệp nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, mới thành lập chưa có bộ máy kế toán.

- Phối hợp Bưu điện tỉnh Kiên Giang triển khai hỗ trợ đưa sản phẩm nông nghiệp của tỉnh lên sàn giao dịch thương mại điện tử POSTMART.vn để giới thiệu và giao dịch trên sàn thương mại điện tử, đến tháng 5/2022 đã có 20 tổ chức, cá nhân tham gia sàn giao dịch điện tử.

- Ngành giáo dục và đào tạo: Đã triển khai áp dụng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt bao gồm: Trường Đại học Kiên Giang, 2/4 trường Cao đẳng (Trường Cao đẳng Kiên Giang và Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang) và 4/54 cơ sở giáo dục công lập đã triển khai áp dụng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt (Trường THPT Nguyễn Trung Trực và Huỳnh Mẫn Đạt, Trường PTCS Nguyễn Hùng Sơn và Võ Văn Kiệt).

- Công ty Cấp thoát nước Kiên Giang: Đã liên kết với 05 Ngân hàng thương mại, 04 tổ chức trung gian thanh toán để thanh toán hóa đơn tiền nước bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, đến nay có trên 19% hoá đơn tiền nước được thanh toán không dùng tiền mặt (chủ yếu ở khu vực đô thị).

- Điện lực Kiên Giang: Đã triển khai hình thức thanh toán không dùng tiền mặt qua hệ thống ngân hàng, ví điện tử...đến nay 90% hóa đơn tiền điện được thanh toán không dùng tiền mặt.

8. Xã hội số

- Ngành Giáo dục và Đào tạo đã triển khai nền tảng số Sở Liên lạc điện tử của các đơn vị VNEDU của VNPT và edu.one của Viettel đã cung cấp cho 295 trường học trên địa bàn tỉnh Kiên Giang với tổng số tài khoản sử dụng là 122.990 tài khoản.

- Ứng dụng phục vụ liên lạc bằng nền tảng Zalo đến nay tỉnh Kiên Giang đã có 1,2 triệu người đã sử dụng nền tảng này phục vụ trong thông tin liên lạc và giải trí. Đây là kênh thông tin ứng dụng phục vụ toàn dân, trong thời gia tới tỉnh Kiên Giang sẽ triển khai tích hợp Zalo trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh để hỗ trợ khai thác thông tin dịch vụ công, tình trạng xử lý hồ sơ TTHC khi công dân nộp hồ sơ có yêu cầu nhận thông tin về trạng thái hồ sơ qua ứng dụng Zalo.

- Ứng dụng xem truyền hình trực tuyến của người dân trên địa bàn tỉnh với tổng số thuê bao là 150.629 thuê bao. Trong đó nhà mạng VNPT là 70.000 thuê bao, Viettel là: 27.860 thuê bao, SCTV là 39.381 thuê bao, FPT là : 13.388 thuê bao.



9. Tiến độ triển khai các dự án Công nghệ thông tin phục vụ cho chuyển đổi số

- Các dự án thuộc nguồn vốn đầu tư công, vốn sự nghiệp công nghệ thông tin thực hiện theo đúng quy định hướng dẫn tại Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn liên quan. Công tác thi công, giám sát thi công được thực hiện chặt chẽ. Dự kiến ước lượng thực hiện của các dự án cả năm 2022 giá trị giải ngân đạt 90% so với kế hoạch vốn đã được phê duyệt.

- Các dự án đầu tư công, đang tiến hành công tác tư vấn viết báo cáo kinh tế kỹ thuật (Công dữ liệu số), đã hoàn thành xây dựng thiết kế chi tiết dự án Nâng cấp hạ tầng cấp xã.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đạt được trong thời gian qua, hoạt động triển khai Chuyển đổi số của tỉnh vẫn còn một số tồn tại hạn chế:

- Công Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Kiên Giang đã được nâng cấp và đưa vào hoạt động và là một trong những tỉnh đi đầu trong cả nước về cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 để phục vụ cho người dân và doanh nghiệp. Tuy nhiên tỷ lệ người dân nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 trên công dịch vụ công trực tuyến của tỉnh tỷ lệ còn thấp, một số TTHC còn phức tạp nên chưa thực sự thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến.

- Các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn do thiếu nhân lực chuyên môn về công nghệ thông tin, nên việc triển khai Chuyển đổi số một số nơi còn chậm chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

- Lĩnh vực kinh tế số là khái niệm mới nên các doanh nghiệp còn bị động, năng lực tiếp cận, ứng dụng và phát triển công nghệ hiện đại còn thấp nên chưa mạnh dạn đầu tư sử dụng công nghệ thông tin để tăng năng suất lao động, tỷ trọng kinh tế số trong từng doanh nghiệp chưa cao.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Thường trực UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo các sở, ban, ngành và các địa phương nhất là các cán bộ trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động triển khai các ứng dụng dùng chung phục vụ triển khai chuyển đổi số, tích cực sử dụng các hệ thống thông tin của tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng trong hoạt động điều hành của các cơ quan nhà nước và nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ trực tuyến qua môi trường mạng cho người dân và doanh nghiệp.

- Kiến nghị các Bộ, ngành trung ương khi triển khai các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số theo Quyết định 186/QĐ-BTTTT ngày 11/02/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông khi triển khai với cơ quan ngành dọc của tỉnh phải thông báo với UBND tỉnh biết để chỉ đạo phối hợp thực hiện.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Để đảm bảo các mục tiêu tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” và Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, tập trung triển khai thực hiện những giải pháp và nhiệm vụ như sau:

1. Công tác tham mưu văn bản chỉ đạo điều hành

Kịp thời tham mưu UBND tỉnh cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo, điều hành tạo hành lang pháp lý thuận lợi để triển khai thực hiện các ứng dụng phát triển khai Chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang.

2. Chính quyền số

- Công Dịch vụ công

+ Tiếp tục hoàn thiện Công Dịch vụ công và Hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh, phục vụ thuận lợi hơn cho người dân và doanh nghiệp nhằm nâng cao tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến. Phần đầu đạt tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt 50%, theo mục tiêu đề ra của Chính phủ.

+ Phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai kết nối Cổng Dịch vụ công và Hệ thống Một cửa điện tử với cơ sở dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử, kết nối 25 TTHC thiết yếu, ưu tiên tích hợp cơ sở dữ liệu dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai nâng cấp Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh lên phiên bản 7.4 nhằm khắc phục các lỗ hổng bảo mật và kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ Hoàn thành tích hợp chữ ký số chuyên dùng cho lãnh đạo và cán bộ, công chức, viên chức tham gia xử lý thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công và hệ thống Một cửa điện tử tỉnh Kiên Giang.

- Phần mềm Quản lý Văn bản và Hồ sơ công việc:

+ Phần đầu đảm bảo 90% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

+ Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan triển khai thí điểm phần mềm Văn phòng điện tử tại một số sở, ban, ngành (thời gian từ ngày 15/6/2022 đến ngày 15/7/2022) và báo cáo kết quả triển khai thí điểm cho Thường trực UBND tỉnh.

+ Tham mưu UBND tỉnh Ban hành Quyết định Bộ Chỉ số đánh giá Chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang, phiên bản 1.0 và kế hoạch thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

3. Kinh tế số

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sàn giao dịch thương mại điện tử nhằm

tạo cơ hội kết nối doanh nghiệp với các sàn thương mại điện tử giúp người dân và doanh nghiệp đẩy mạnh thương mại điện tử, tìm kiếm thị trường, đối tác kinh doanh, quảng bá sản phẩm.

- Triển khai kế hoạch thanh toán không dùng tiền mặt ở các trường học, bệnh viện. Phân đấu đến hết năm 2022 trên 50% cơ sở giáo dục, cơ sở y tế áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

4. Xã hội số

- Phân đấu trong năm 2022, hoàn thiện đưa vào vận hành Hệ thống Ứng dụng Kiengiang-S cung cấp các dịch vụ thông minh các chức năng hỗ trợ cho người dân, doanh nghiệp, khách du lịch trên địa bàn tỉnh và kết nối về Trung tâm Giám sát, điều hành các hệ thống thông tin tỉnh Kiên Giang phục vụ công tác quản lý điều hành của tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai Chuyển đổi số 06 tháng đầu năm và nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2022 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số;
 - CT và các PCT. UBND tỉnh;
 - Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh;
 - Tổ công tác giúp việc
- Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh;
- LĐVP. UBND tỉnh; P.KGVX;
 - Lưu: VT, tqdat.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Lưu Trung